TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 22/2022/HS-ST Ngày 28/11/2022.	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Giàng A Tạng.

2. Ông Vũ Văn Khương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lù Thị Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 12/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Vàng Thị Ch, Sinh năm 1964 tại xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Tống Ngoài, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Con ông Vàng A Súa (Đã chết) và con bà Lý Thị Tồng (Đã chết).

Chồng: Thào A Gi, sinh năm 1960.

Con: Có 04 con, con lớn nhất 43 tuổi và con nhỏ nhất 22 tuổi.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2022 và tạm giam từ ngày 14/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo là ông Đinh Gia Huê trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái (Có mặt).

Bị hại:

1. Thào A Gi, sinh năm 1960.

2. Thào A L, sinh năm 1964.

3. Thào A T, sinh năm 1979.

Đều Trú tại: Thôn Tống Ngoài, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái. (Có mặt)

Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Mùa A Làng - Cán bộ Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 05/5/2022, Vàng Thị Ch, sinh năm 1964, trú tại thôn Tống Ngoài, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đi bộ đến nhà Thào A L, sinh năm 1964 ở cùng thôn, mục đích để đốt nhà ông L. Trên đường đi Chu gặp Thào Thị Mê, sinh năm 1956 đang vệ sinh chuồng trâu, Mê hỏi Ch đi đâu, Ch trả lời đi xuống dưới này một tí và đi xuống nhà ông L quan sát thấy cửa khóa ngoài, không có người ở nhà, Ch đi đến đống gỗ gần bể nước thấy mấy bao tải xắc rắn màu trắng để trên đống gỗ, Ch lấy 03 bao tải trên cuộn lại rồi lấy bật lửa mang theo trên người châm lửa đốt cháy bao tải và bước chân lên khúc gỗ dựng ở vách sát cột nhà, một tay vịn vào sừng trâu treo ở cột nhà, một tay nhét cuộn bao tải dang cháy vào khe hở xà nhà giáp với giát tre. Sau đó Ch cất bật lửa vào cạp váy và chạy bộ về nhà. Về đến nhà, Ch đi vào cửa chính đi vào trong buồng ngủ thu gom chăn, màn thành một đống, lấy túi nilon gần đó và dùng chiếc bật lửa vừa đốt nhà ông L đốt cháy túi nilon rồi châm vào đống chăn, màn đã gom sẵn. Khi chăn, màn cháy Ch tiếp tục đem túi nilon đang cháy đi đến giường khách gần chỗ bếp lửa của gia đình kéo chăn thành một đống rồi đốt tiếp. Thấy lửa cháy trên giường thì Ch đi chốt các cửa bên trong nhà rồi chạy ra cửa chính dùng khóa, khóa cửa lại, vứt chìa khóa đi. Sau đó Ch chạy lên đồi, lên đến đỉnh đồi Ch quan sát thấy nhà cháy sập hoàn toàn nên Ch đi vào trong rừng. Khi nhà của Ch (Có chồng là Thào A Gi) bị cháy, ngọn lửa đã lan sang nhà Thào A T (Con trai của Ch) làm cháy một phần ngôi nhà của T. Đến sáng ngày 06/5/2022 Ch đến Công an xã Túc Đán tự thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐG ngày 15/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự thường xuyên huyện Trạm Tấu kết luận:

- Tài sản bị thiệt hại của gia đình Thào A L là 27.504.200đ;
- Tài sản bị thiệt hại của gia đình Thào A T là 24.597.500đ;
- Tài sản bị thiệt hại của gia đình Thào A Gi là 163.439.000đ.

Tổng giá trị thiệt hại là 215.540.700đ.

Đối với tài sản bị thiệt hại của gia đình Thào A Gi, theo kết luận định giá tài sản là 163.439.000đ. Đây là tài sản chung của vợ chồng Thào A Gia và bị cáo Vàng Thị Ch. Căn cứ vào quy định của pháp luật về xác định quyền sở hữu tài sản chung của vợ chồng theo nguyên tắc chia đôi. Do vậy trong 163.439.000đ trị giá tài sản bị thiệt hại có 81.719.500đ thuộc quyền sở hữu của Ch. Vì vậy Ch không phải chịu trách nhiệm hình sự về thiệt hại tài sản của mình. Vàng Thị Ch phải chịu trách nhiệm hình sự đối với phần trị giá tài sản bị thiệt hại thuộc sở hữu của ông Thào A Gi là 81.719.500đ.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS-TT, ngày 12/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu đã truy tố Vàng Thị Ch về tội *"Hủy hoại tài sản"* theo điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm tấu giữ nguyên nội dung bản cáo trạng truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ nguy

hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Thị Ch phạm tội hủy hoại tài sản. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 59 luật Hôn nhân và gia đình.

Ngoài ra tại phiên tòa bị hại anh Thào A T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch từ 3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng đến 4 (Bốn) năm 6 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã cũ và đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vàng Thị Ch được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vàng Thị Ch không có tranh luận gì, bị cáo rất ân hận về việc làm sai trái của mình chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị Ch là ông Đinh Gia Huê cũng nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh; điều luật áp dụng còn về hình phạt thì ông đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm vì là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn và nhận thức pháp luật còn hạn chế.

Tại phiên tòa bị hại anh Thào A T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Ông Thào A Gi và ông Thào A L đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức cao nhất mà Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, Quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử;

Hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo Vàng Thị Ch ở tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị hại, phù hợp với

vật chứng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã thu giữ đ- ợc và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 7 giờ sáng ngày 05/5/2022, tại thôn Tống Ngoài, xã Túc Đán, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, Vàng Thị Ch đã có hành vi dùng bật lửa ga châm đốt nhà ông Thào A L (Thiệt hại là 27.504.200đ); Thào A Gi (Thiệt hại 163.439.000đ) và cháy lan sang nhà Thào A T (Thiệt hại là 24.597.500đ) gây thiệt hại tổng giá trị là 215.540.700đ.

Trong đó tài sản bị thiệt hại của gia đình ông Thào A Gi là 163.439.000đ, đây là tải sản chung của vợ chồng bị cáo và ông Gi. Căn cứ khoản 2 Điều 59 luật Hôn nhân và gia đình xác định quyền sở hữu tài sản chung của vợ chồng theo nguyên tắc chia đôi, vì vậy tài sản thiệt hại có 81.719.500đ là thuộc quyền sở hữu của Ch và Ch không phải chịu trách nhiệm hình sự về thiệt hại tài sản thuộc sở hữu của mình. Ch phải chịu trách nhiệm hình sự đối với phần giá trị tài sản thiệt hại thuộc sở hữu của ông Gi là 81.719.500đ.

Vì vậy bị cáo Vàng Thị Ch phải chịu trách nhiệm hình sự về tội hủy hoại tài sản với tổng giá tri thiệt hại là 133.821.200đ "Trong đó của Thào A L là 27.504.200đ; Thào A Gi là 81.719.500đ và Thào A T là 24.597.500đ". Hội đồng xét xử thấy Vàng Thị Ch là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức được việc đốt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Từ những hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Hủy hoại tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự. Đúng nh- nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy:

Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể đ- ợc pháp luật bảo vệ, gây ảnh h- ởng xấu đến tình hình trật tự, an ninh tại địa ph- ơng, gây hoang mang lo lắng trong việc quản lý tài sản của nhân dân, nên cần xử lý nghiêm minh mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

Về nhân thân người phạm tội: Vàng Thị Ch là người chưa có tiền án, tiền sự nhưng bản thân bị cáo là người nghiện ma túy. Vì vậy thể hiện là người có nhân thân không tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan Công an để tự thú; Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ rõ ràng về hành vi phạm tội của mình; Tại phiên tòa người bị hai (Thào A T) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn phải bị phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. nh- ng do hoàn cảnh của bị cáo là ng- ời không còn tài sản, bản thân là người nghiện ma túy nên không có điều kiện để thi hành án và bị cáo là người làm nghề trồng trọt và không có chức vụ. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã cũ và đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Ngoài số tài sản bị thiệt hại nêu trên ông Thào A Gi còn khai để 10.000.000đ trong bao tải thóc bị cháy hết. Tuy nhiên việc cất tiền trong bao thóc chỉ có một mình ông biết và không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị Ch phạm tội *"Hủy hoại tài sản"*.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 178; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 59 luật Hôn nhân và gia đình.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị Ch 3 (Ba) năm 6 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu đỏ, đã cũ và đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vàng Thị Ch được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnhYên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- THA phạt tù;
- CCTHADS huyện Trạm Tấu;
- Bị cáo; Bị hại;
- Công an huyện Trạm Tấu;
- Sơ Tư pháp;Chi cục thuế;
- L- u HS.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Tuấn Anh